



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No
EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

NGUYEN
Last

HUU
Middle

PHUOC
First

Current Address 155/13 Phan Van Tri Phung 12 & Binh Thanh HCM

Date of Birth 10/6/1934 Place of Birth Saigon

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant (Police)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/75 To 2/1982
4/1986 10/1987

3. SPONSOR'S NAME:

Name
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12/2/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Hải Phòng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Vân	20/10/1938	wife
Nguyễn Hải Nhân	17/4/1958	Son
Nguyễn Thị Thuông Oanh	8/5/1960	Daughter
Nguyễn Thị Phương Nhung	24/8/1962	"
Nguyễn Hải Khoa	26/2/1965	Son
Nguyễn Thị Phương Huyền	6/4/1967	Daughter
Nguyễn Hải Nhật	28/8/1970	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon ngày 1/8/1988

Kính chị Thơ,

Đem gửi chị 1 hồ sơ mẹ anh NGUYỄN
Đình Phú ở JOB 10-6-1934, từ 2 lần

1 - HTCT 5/1975 - 2/1982 : từ chối đi cư

2 - HTCT 5/4/1986 - 23/10/87 : từ chối đi cư.

Xin chị giúp chuyển giới thiệu SSP đi được nhập
hồ sơ anh IV và LOT. (chưa xin lên nào.)

Cảm 2 chị lắm!

N

Cái này có chữ N bên trái. Chữ tại ký ~~trên~~ như vậy chị cũng làm
rồi sao?

Tôi ở đây vẫn tiếp tục gửi qua chị để hồ sơ
đi mọi loại: vào hợp lệ đủ tiêu chuẩn, vẫn khó khăn...
xin chị bớt phiền và nếu có dịp thì từ từ cho tôi
biết kết quả nữa có, để anh em tiếp tục hoạt động
tôi. Vì cho tôi mấy lần đường họ vẫn tiếp tục giúp
anh em, xin chị cấp kỳ còn nhé.

Nghĩa

Thành phố HỒ CHÍ MINH

Độc Lập — Tự Do — Hạnh phúc

Luon, Huyen: *Fontaine*

S8 : AJ / CA

Phường, Xã : 8

GIẤY ĐI LẠI

Có giá trị đến hết ngày 20 tháng 3 năm 1984

Họ và tên: Nguyen Van Phuc năm sinh: 2004

Quê quán : Đ.Đ. Cát Hải

Nghề nghiệp: _____

Chỗ & hiện nay: 27/33 Phạm Văn Trị

Giấy căn cước số: 05020 cấp ngày: 5/7/82

Nơi đến: 423 h. đ. Bm. Tân Bình, Chấn Thôn

Lý do xin đi : Thăm cha mẹ

Đặc điểm dấu vết riêng:

Nốt cười trên trán bên phải

Sắc nhân

Nguyễn Văn Phức - 30

Đến gặp vào số 1-463

T. đến gặp 10-7-82 -

T. 14/11/82

T. 14/11/82

Nguyễn Văn Phức

Cấp ngày 6 tháng 3 năm 1982

Trưởng Công An



Chú ý: Luôn mang giấy tờ trong người, giữ gìn cẩn thận. Nếu mất phải báo ngay cho cơ quan an ninh hoặc UBND nơi gần nhất và nơi thường trú — Nghiêm cấm bán, tày, xé, sửa chữa, làm giả, cho thuê, cho mượn giấy đi lại — Phải xuất trình khi các nhà chức trách yêu cầu kiểm soát.

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV

Date :

Ngày :

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi sơ câu hỏi này tới :

Xin điền vào sơ câu hỏi này đầy bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ thì bằng tiếng Việt.

131, Soi Tien Siang
Sathern Tai road
Bangkok THAILAND
10120.

A.- Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

- 1.- Name
Họ, Tên : NGUYỄN HỮU-PHƯỚC Sex
Phái : Male
- 2.- Other name
Họ và tên khác : NO
- 3.- Date/Place of Birth
Ngày và Nơi sinh : 10-6-1934
Binh-Tien SADEC, Province.
- 4.- Residence Address
Địa chỉ thường trú : 155/13 Đường Phan Văn Trị Phường 12 Quận Bình-Thạnh
Thành-Phe Ho-Chi-Minh.
- 5.- Mailing Address
Địa chỉ Thư từ : 155/13 Đường Phan Văn-Trị Phường 12 Quận Bình-Thạnh
Ho-Chi-Minh City.
- 6.- Current Occupation
Nghề nghiệp hiện tại : Điện-Tử và Điện Cơ-khí.

B.- Relatives to Accompany/Bà con cùng đi với tôi.

NOTE : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : Married (M)
Divorced (D) Widowed (W) or single (S).

CHÚ Ý : Vợ chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kê khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), Góa phụ/Góa tử (W) hoặc độc thân (S).

Name Ngày tháng năm sinh	Date of Birth Ngày tháng năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Giới	MS Tình trạng gia đình	Relation- ship/Liên hệ gia đình
NGUYỄN THI-VÂN	20-10-1938	Saigon	Female	Married	Wife
NGUYỄN HỮU-NHÂN	17-4-1958	Giadinh	Male	(MS)	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHI	08-05-1960	Giadinh	Female	(MS)	Daughter
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG	24-8-1962	Giadinh	Female	(M)	Daughter
NGUYỄN HỮU-NHAC	26-02-1965	Giadinh	Male	(MS)	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUAN	06-04-1967	Giadinh	Female	(MS)	Daughter
NGUYỄN HỮU-NHUT	28-8-1970	Giadinh	Male	(MS)	Son

(NOTE) : For the persons listed above we will not legible copies of birth-certificates marriage certificates (if married, divorced (if divorced) spouse death certificate (if widowed) identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you please note their addresses in Section in below)

(CHÚ Ý) : Cho mỗi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sanh, giá thú (nếu lập gia đình rồi) giấy ly hôn (nếu đã ly dị) giấy khai tử của vợ chồng cùng đi với bạn.

C.- Relatives outside Vietnam/Họ hàng ở Ngoại quốc

Of myself/Hay của tôi : Of my spouse/Của vợ chồng

1.-Closest Relative in the U.S.:

Bà con thân nhân ở Mỹ

a.-Name	:	:
Họ, tên	:	NO
b.-Relationship	:	:
Liên hệ gia đình	:	NO
c.-Address	:	:
Địa chỉ	:	:
d.-Date of relatives Arrival in the U.S.	:	:
Ngày bà con đến Mỹ	:	:

2.-Closest Relatives in other Foreign countries

Bà con thân thuộc ở các nước khác

a.-Name	:	:
Họ, tên	:	TRẦN THỊ-NGA
b.-Relationship	:	:
Liên hệ gia đình	:	Em bạn dì
c.-Address	:	:
Địa chỉ	:	:

D.- Complete Family listing (Living/Dead/Danh sách toàn thể gia đình (Sống/Chết

1.-Father	:	NGUYỄN VĂN-KHANH (Living)
2.-Mother	:	PHẠM THỊ-CHẾN (Still Living)
3.-Spouse	:	NGUYỄN THỊ-VÂN (Still Living)
4.-	:	
Wife/husband before now	:	NO
5.-Children	:	
Con cái (1)	:	1.-NGUYỄN-HỮU-NHÂN
	:	2.-NGUYỄN THỊ PHƯƠNG-NHI
	:	3.-NGUYỄN THỊ PHƯƠNG-NHUNG
	:	4.-NGUYỄN HỮU-NHẠC
	:	5.-NGUYỄN THỊ PHƯƠNG-NHUẬN
	:	6.-NGUYỄN HỮU-NHƯT

E.- Employment by U.S. Government Agencies or other U.S. Organization of you, or your spouse/Bạn hoặc vợ chồng đã có làm việc cho công-ty Mỹ, chính Phủ Mỹ hoặc hàng Mỹ. -NO

F.- Service with GVR or RVNAF by you or your spouse/Bạn hoặc vợ chồng đã phục vụ với Chánh Phủ Việt-Nam.

1.-Name of person service	:	NGUYỄN-HỮU-THƯỚC
Họ, tên người tham gia	:	
2.-Date	:	
Ngày tháng năm	:	13-8-1955
3.-Last Rank	:	
Cấp bậc cuối cùng	:	Police Lieutenant
4.-Ministry/Office/Military Unit	:	
Bộ, Sở, Đơn-vị Binh-chủng	:	GIADINH POLICE PRICINCT (SAIGON)
5.-Name of Supervisor/C.C.	:	
Họ, tên người giám thị, Sĩ-quan chỉ-huy	:	Police Colonel TRẦN-VAN-ĐỆ.
6.-Reason for seperation	:	
Lý do nghỉ việc	:	The GVR was Talledown.

7.-Name of American adviser :

Họ, tên Cố Văn Mỹ : Do not remember.

8.-U.S. Training course in Vietnam :

Chương trình huấn luyện Hoa-Kỳ tại Việt-Nam : NO

9.-U.S. Awards or certificates :

Date received :

Phân thưởng hoặc giấy khen : NO

Ngày nhận :

(NOTE) : Please attach any copies of diplomas award or certificates, if available, Yes No

(CHÚ Ý) : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng giấy tờ ban khen hoặc chứng thư nếu có.

Đương sự có không : NO.

10.- Training outside Vietnam of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ chồng đã huấn luyện ngoài quốc.

1.-Name of Student trainee :

Họ, tên sinh viên được huấn luyện : NGUYỄN HỮU-PHƯỚC

2.-School and school address :

Trường và địa chỉ nhà trường : Police College/Kuala Kubu Bahru, Selenger in MALAYSIA

3.-Dates :

Ngày tháng năm : January 1964.

4.-Description of Course :

Mô tả ngành học : Junior Advanced Administration

(Many subjects I can not describe at here).

5.-Who paid for training :

AI đài thọ chương trình huấn luyện : US.Kingdom Aid.

(NOTE) : Please attache copies of diplomas or rodern if available. Available Yes No

(CHÚ Ý) : Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chỉ thị nếu có. Ban có hay không :

Có: After The GVR was falledown my wife was afraid to be harm and to burn them.

11.- Reeducation of you or your spouse/Bạn hoặc vợ chồng đã học tập cải tạo

1.-Name of person in reeducation :

Họ, tên người đi học tập cải tạo : NGUYỄN HỮU-PHƯỚC

2.-Time in reeducation : From

To :

Thời gian học tập : 05-06-1975

Đến : 21-02-1982.

3.-Still in reeducation :

Vẫn còn học tập cải tạo : NO

(If released we must have a copie of your release certificate)

Nếu bạn được thả chúng tôi cần một bản ra trại.

12.-Any additional Remarin/Cước chủ phụ thuộc :

Sau trên 7 năm học tập cải tạo tôi được thả về. Ngày 05-04-1986, tôi bị Sở Công-An Thành Phố bắt giam giữ tại Trại Giam Phan-dũng-Lưu (đối diện chợ Bà-Chiến/Giadih) cho đến ngày 23-10-1987 tôi được miễn tở thả về và tất cả chứng từ và Giấy Thả Ra Trại của tôi bị Công An Sở tịch thâu mà tôi đã xin lại không được. Lệnh Miễn tở của tôi ở mặt sau có ghi thời gian Học Tập Cải Tạo. Tôi xin đính kèm tất cả giấy tờ liên hệ học tập và giấy tờ thời Che Đợ Củ (Saigon).

Signature

Ký tên

Date

Ngày : July, 15th88.

Please list here all documents attached to this questionnaire

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi sau đây.

1.-02Release certificates

01 Chứng Thư Hành chánh

01 Gia thư, 08/Khai sanh

Photos....

KÍNH GỎI : BÀ CHỦ TỊCH
HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
TẠI HOA KỲ.

*

NGUYỄN HỮU- PHƯỚC, 10.6.1934
BÌNH TIỀN- SÀIGON
155/13 ĐƯỜNG PHAN VĂN-TRÍ
P.14 QUẬN BÌNH THẠNH
TP. HCM - VIỆT NAM.

SÀIGON, NGÀY 3.12.1990.

THƯA BÀ CHỦ TỊCH,
TRÂN TRỌNG KÍNH BÁO TIN VỚI QUÝ HỘI,
TÔI ĐÃ NHẬN HỒ CHIẾU VÀ GIẤY BÁO DANH SÁCH H22, CỦA CỤC
XUẤT NHẬP CẢNH HÀ-NỘI VIỆT NAM.

DANH SÁCH GỒM CÓ 4 NGƯỜI SAU ĐÂY :

- 12- PT. 85155/90-DC1... NGUYỄN HỮU- PHƯỚC (10.6.1934).
- 22- PT. 85157/90-DC1... NGUYỄN HỮU- NHẠC (16.8.1965).
- 32- PT. 85159/90-DC1... NGUYỄN THỊ PHƯỢNG- NHẬN (6.4.1967).
- 42- PT. 85161/90-DC1... NGUYỄN HỮU- NHƯT (20.8.1970).

ĐẦU NĂM 1983, TÔI CÓ GỎI CHO PHẢI ĐOÀN HOA-KỲ
TẠI THÁI-LAN MỘT TẬP HỒ-SỐ XIN TỶ NẠN CHÍNH TRỊ.

THÁNG 7.1988, TÔI CÓ GỎI TIẾP THEO CHO PHẢI ĐOÀN
HOA-KỲ TẠI THÁI LAN, XIN ĐƯỢC TỶ NẠN CHÍNH TRỊ.

NGÀY 2.12.1988, TÔI RẤT HÂN HOAN NHẬN ĐƯỢC THỎ
PHỤC ĐÁP CỦA QUÝ HỘI.

NAY TÔI KÍNH CHUYỂN ĐƠN NÀY ĐẾN BÀ CHỦ TỊCH VUI
LÒNG GIÚP ĐỖ VÀ CHỌN MỘT HỘI THIÊN NGUYÊN TẠI HOA-KỲ
XIN ĐỖ ĐAU CÁC PHÒNG TIỆN THIẾT YẾU ĐẦU TIÊN CHO GIA-
ĐÌNH TÔI.

TRÂN TRỌNG KÍNH CHÀO QUÝ HỘI, KÍNH KÍNH CHÓC SỨC
KHỎE AN-KHANG, THỊNH VƯỢNG, XEM NHIỀU HY VỌNG MƠI ĐẸP NHẤT
CHO CÁC ANH EM TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ Ở QUÊ NHÀ.

KÍNH ĐÓN,

XIN ĐỊNH KÈM :

- CÁC VẤN KIỆN KỂ TRÊN.


Nguyễn Hữu Phước

- Nguyễn Hữu Phước, 10.6.1934
Đình Tiên, SADEC.

Cha: Nguyễn Văn Khanh

Mẹ: Phạm Thị Chiến (*)

- Ex - Second Lieutenant Police

- Leader Police Station in Trung Mỹ Tây Hoc Mon District.
(Goatinh Police Precinct).

Saigon 7/12/1990

Chị Phúc Thủy,

Hôm nay trước hết cũng gần đến NOEL rồi, nên tôi xin mừng
dịp này kính chúc chị và tất cả anh chị em chân tay Hội tôi
cả đều có thật một mùa GIÁNG SINH vui vẻ và 1 năm mới
THÀNH CÔNG trong mọi việc.

HAPPY NEW YEAR and MERRY CHRISTMAS

Hôm ở đây đang gọi hết danh sách H.O. Có lẽ sẽ đạt
được danh sách 7 này rồi năm nay, về interview. Ở thì
tháng March hay April. Đến H.12 của tôi chắc cũng còn lâu!
Hết thì 08 có lẽ đầu năm '91. Dù sao chắc là thấy được
anh em tiếp tục "điền" ra đi, mình cũng thấy hạnh. Hôm nọ anh
Xiêu về có gặp tôi. Có nói chuyện bên này. Tôi cũng có cho anh
em nghe hết. Lâu quá rồi. Vẫn thế của chị, cũng buồn và
mơy lém. Có gì hay cho tôi này nghe dỏ.

Đấy giờ xin nhớ đây: Cháu Phước ở Bình Tiên
(cũng chỗ với gia đình của Ba anh Xiêu.) đã có hộ chiếu, danh
sách 22. Nhờ chị cho nó một SPONSOR, hội Thiện nguyện
nào cũng được, ở tỉnh bang nào cũng được, gọi là đi cho có
địa lúc gọi interview không bị chò, và cho cháu nó yên tâm mà
chỗ.

Kính chúc anh chị em tay Hội vui vẻ lễ. Và cũng
Chị, xin chúc 1 năm Hạnh Phúc.



Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hàm Tân, ngày 12 tháng 01 năm 1982

Đơn xin chứng nhận ngành nghề chuyên môn

Thính gọi: Ban Giám Thị Trại Cải tạo
Hàm Tân.

Thính thưa Ban Giám Thị,

Tôi tên NGUYỄN-HỮU-PHƯỚC, sinh năm
1934 tại SaDEC, trú quán số 155/53 đường Phan-Văn-
Trại Phường 8 Thành Phố Hồ Chí Minh, Quận Bình
Thạnh.

Lần đầu này kính xin Ban Giám
Thị xem xét chứng nhận phục vụ nghề chuyên môn
trong thời gian cải tạo tại Trại Cải tạo Hàm Tân
(2300) để tôi xử dụng tính đến các giấy tờ nộp
chính quyền địa phương.

Tôi được chính thức được Trại bên
chỉ phục vụ chuyên môn ngày 26/12/1980 tại Nhà
mày đến Trại. Phải năng chuyên môn của tôi
xếp là kỹ sư; Vô tuyến điện và bảo trì xe ô-tô.
Trong thời gian phục vụ tại Nhà máy đến tôi
luôn luôn tích cực chu toàn mọi công tác
của cán bộ phục vụ trách giao phó.

Trong khi chờ đợi sự xem xét, kính xin
Ban Giám thị phản hồi đầy lòng thành kính và
hết lòng của tôi.

Kính chào

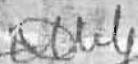
Ông Nguyễn Văn Đức Tổng Trại Trại Cải
Tạo học tập chung Tôi là ^{thầy} Long Văn
Lam, với Trại Đón là Ông Lê Thái.

Ngày 13/1/1982

Kết Bài này

Kính đơn,


Nguyễn Văn Đức



Nguyễn Văn Đức

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TP/ HỒ CHÍ MINH

Thư lý số 13 CT

Ngày 19

LÊNH THA

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH .

- Căn cứ luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân công bố ngày 13-7-1981.
— Căn cứ vào luật số 103-SL/1005 ngày 20-5-1957 đảm bảo quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân.
— Căn cứ lệnh tạm giam số 13 ngày 02 tháng 04 năm 1986 đã giam NGUYỄN HỮU PHƯỚC
— Xét ~~lỗi độ phạm tội chưa cần thiết đưa truy tố~~
~~Viện Kiểm sát đã có quyết định miễn tố~~

RA LỆNH THA

Họ và tên NGUYỄN HỮU PHƯỚC tức tuổi 53
Dân tộc Kinh Tôn giáo Quốc tịch Việt Nam
Nghề nghiệp Đoàn bán đồ điện Đảng, đoàn thể gì
Sinh quán Sa Đéc
Trú quán 155/13 Phan Văn Trị - phường 12 - Bình Thạnh
Bị tạm giam ngày 05 tháng 04 năm 1986 Số giam
Can tội Không tố giác tội phạm

Yêu cầu ông Giám thị Trại giam HC84
thả NGUYỄN HỮU PHƯỚC

NƠI NHẬN :

- CA 1 bản
— Trại tạm giam 1 bản
— Viện KSND 1 bản
— Đường sự 1 bản
— Lưu hồ sơ 1 bản



Ngày 23 tháng 10 năm 1987

KT/ VIỆN TRƯỞNG
Viện Kiểm sát nhân dân TP/ Hồ Chí Minh,

VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Đức Tài

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TP/ HỒ CHÍ MINH

Số 43 /KSBT

TP/ HỒ CHÍ MINH

ngày 23 tháng 10 năm 1987

QUYẾT ĐỊNH MIỄN TỔ

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TP/ HỒ CHÍ MINH

— Căn cứ luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân công bố ngày 13-7-1981
— Căn cứ luật hình và các nguyên tắc tổ tụng hình sự.
— Căn cứ quyết định khởi tố vụ án hình sự số 232 ngày 24/06 và quyết định khởi tố bị can số 294 ngày 30/06 của CATP/ HCM đối với NGUYỄN HỮU PHƯỚC về tội Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.

theo điều 73 bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc cuộc điều tra đã có đủ bằng chứng, chứng tỏ rằng:

NỘI DUNG VIỆC PHẠM PHÁP

NGUYỄN HỮU PHƯỚC quan hệ với của một HCT đang. Cuối năm 1983 của các nội thất tham gia vào tổ chức phản cách mạng chống lại chế độ, không nhận lời của tự đặt cho PHƯỚC giữ chức vụ Phó chủ tịch phụ trách quân sự mà PHƯỚC không agree biết.

KẾT LUẬN

Qua sự việc điều tra trên đây thì có đủ bằng chứng để kết luận rằng:

Họ, tên NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Sinh ngày tháng năm 1934

Quốc tịch Việt Nam dân tộc Kinh tôn giáo

Sinh quán Sa Đéc

Trú quán 159/13 Trại Văn Trại phường 1 Bình Thạnh

Học lực 12/12

Thành phần, nghề nghiệp, chức vụ Buôn bán đồ điện.

Đoàn thể _____

Hoàn cảnh gia đình Vợ: Nguyễn thị Dân Buôn bán.

Có 06 con.

Quá trình hoạt động chính trị xã hội 1952 - 1955 đi lính quân sự 1956 - 1975 cảnh sát trật tự cấp bậc trung úy.

Tiền án, tiền sự 1975 - 1982: HTCT.

Tạm giam từ 5/04/1986 theo lệnh số 13 ngày 01/04/86 của CATP/ Hồ chí Minh

Tạm tha ngày _____ lệnh số _____ ngày _____ của _____

Đã có hành động phạm vào điều 247 bộ luật hình sự quy định rằng _____

Như vậy bị can NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Đã can tội Không tố giác tội phạm.

Nhưng xét Mức độ phạm tội chưa cần thiết đưa truy tố.

vì các lý do _____

QUYẾT ĐỊNH

1. Miễn truy tố ra trước tòa án đối với NGUYỄN HỮU PHƯỚC
có lý lịch trên đây về tội Không tố giác tội phạm.

2. NGUYỄN HỮU PHƯỚC được trả lại tự do ngay sau khi nhận được quyết định miễn tố này.

3. Yêu cầu cơ quan chủ quản hoặc UBHC địa phương phục hồi các quyền lợi hợp pháp của NGUYỄN HỮU PHƯỚC đã bị tạm đình chỉ trong thời gian bị khởi tố.

4. Cho trả lại những tang vật hoặc tài sản kê biên gồm:

5. Yêu cầu _____ thi hành kỷ luật hành chính hoặc đưa ra phê phán giáo dục trong tổ chức quần chúng.

Quyết định này giao cho đương sự 1 bản để chấp hành.

KT/ WÊN TRƯỜNG

Viện Kiểm sát nhân dân TP/ Hồ chí Minh


Thay mặt Viện trưởng
Viện Kiểm sát nhân dân TP/ Hồ chí Minh

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
BỘ NỘI-VU
BỘ TƯ LỆNH CSQG
NHA CSQG VÙNG 111
I
TY CSQG GIA-ĐÌNH

Số: 4 5 5 8 / -CSQG/QTNV/CTHC

CHỨNG THƯ HÀNH CHÁNH

TRƯỞNG TY CSQG GIA-ĐÌNH chứng nhận :

Đ. Nguyễn - Hữu - Phước (10.06.84) 710/4
tùng sự tại Ty CSQG Gia-Đình .

Đương sự được *Nguyễn Văn* ngành CSQG kể từ ngày
13.08.1955.

Vậy cấp Chứng Thư Hành Chánh này theo đơn xin
của đương sự để *bổ sung hồ sơ xin cho con tên Nguyễn - Hữu -*
nhân dự thi vào để ngủ hương Cao Thắng Ty Cảnh Sát /-

Gia-Đình, ngày 3 tháng 7 năm 1971
TUN. *TY CẢNH SÁT QUỐC-GIA*



TRẦN-CAO-CUNG
Điện-Tập-Viên CSQG

KHAI SANH

Số hiệu ; 163

Tên, họ ấu nhi :	
Phái :	AN THÈ-VÌ KHAI-SANH
Sanh : (Ngày, tháng, năm)	Ngày 28 tháng 10 năm 1960 .
Tại :	Số : 3719 .
Cha : (Tên, họ)	Tòa Đô-Thủ Vĩnh-Long xử về
Tuổi :	việc hộ trong phiên nhón công khai
Nghề-nghiệp :	Ngày 28 tháng 10 năm 1960
Cư-trú tại :	ở lên bản-án như sau:
Mẹ : (Tên, họ)	Bản án chiếu theo đơn của
Tuổi :	Nguyễn-hữu-Phước xin án thê-vì
Nghề-nghiệp :	Khai-Sanh cho y;
Cư-trú tại :	Bởi các lẽ ấy:
Vợ :	Chúng nhân Nguyễn-văn-Khánh nhân
Người khai : (Tên, họ)	Nguyễn-hữu-Phước là con;
Tuổi :	Phán rằng: Nguyễn-hữu-Phước, nam
Nghề-nghiệp :	sinh ngày 10 tháng 6 năm 1934 tại
Cư-trú tại :	xã Bình-tiên, quận Châu-Thành (Sàdec
Ngày khai :	nay là Vĩnh-Long) con ngoại hôn của
Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Khánh và Phạm-thị-Chiến
Tuổi :	được cha mẹ nhận nhận;
Nghề-nghiệp :	Phán rằng: Án này thê-vì khai-sanh
Cư-trú tại :	cho Nguyễn-hữu-Phước ./-
Ngày khai :	Hay cuộc .
Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ)	Bình-tiên, ngày 22-12-1960
Tuổi :	Hội-diện xã kĩa Hộ-tịch,
Nghề-nghiệp :	(ký tên)
Cư-trú tại :	Hội-viên Tài-chánh,
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	(ký tên đóng dấu)
Tuổi :	Trích y hộ chánh:
Nghề-nghiệp :	Bình-tiên, ngày 22 tháng 9 năm 1963
Cư-trú tại :	HV. Hộ-tịch, HV. Cảnh-sát,

Làm tại , ngày tháng năm

Người khai,

Hộ-lọt,

Nhân chứng,

Nhận thực chữ ký của



Hội Đồng XE
Baut - Bui
20-9-63
TRƯỞNG

hau

NGUYỄN-NGOC-VĂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC

XÃ HẠNH-THÔNG

TỈNH GIA-ĐÌNH

BỘ HÔN-TƯ (CHÍNH)

Năm 1956

Số hiệu: 358

Người chồng: (Tên, họ)	Nguyễn-Hữu-Phước
Sanh tại:	Bình-Tiên (Sa-đéc)
Sanh ngày:	Mười tháng sáu năm 1934
Cha chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Khanh
Mẹ chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Phạm-thị-Chiều
Người vợ (Tên, họ)	Nguyễn-thị-Vân
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Vợ chánh
Sanh tại:	Saigon
Sanh ngày:	Hai mươi tháng mười năm 1938
Cha vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Nhiều (chết)
Mẹ vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Lê-thị-Hoa
Ngày cưới:	Tám tháng sáu năm 1956
Vợ chồng có khai nhận con tư- sanh làm con chánh-thực không? Họ tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh, của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thực.	/

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã Hạnh-thông

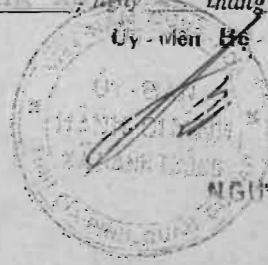
Trích y bản chánh:

Hạnh-thông-xã ngày 12 tháng 10 năm 1966

Ủy-viên Hộ-tịch,



LÊ VĂN AN



NGUYỄN-VĂN-KHÉ

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

Bản số 5342

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm ba mươi tám (1938)

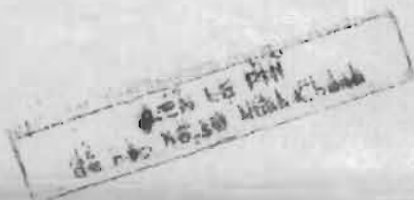
Tên, họ đứa nhỏ.	Nguyen thi Van
Phái	féminin
Ngày sanh.	le vingt Octobre mil neuf cent trente-huit à 13h35
Nơi sanh.	Saigon, rue Lagrandière No.125
Tên, họ người Cha.	Nguyen van Nhieu
Nghề-nghiệp.	employé de commerce
Nơi cư-ngụ.	Bình Hoa Xã (Giadinh)
Tên, họ người mẹ.	Le thi Hue
Nghề-nghiệp.	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Bình Hoa Xã (Giadinh)
Vợ chánh hay thứ.	premier rang

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 6 tháng 10 năm 196 K/3

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCH



Bà Minh-Dung

BỐN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

3KB

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách,
Chief

Năm 1958

Số hiệu 1978

HỒ SƠ HÀNH CHÁNH

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN - HỮU - NHÂN
Phái	Nam
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày mười bảy, tháng tư, năm một ngàn chín trăm năm mươi tám
Tại	Bình viên Nguyễn-Văn-Học B.H.Xã
Cha (Tên, họ)	Nguyễn - Hữu - Phước
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Bình Hòa Xã
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn - Thị - Văn
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	Bình Hòa Xã
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh



TRÍCH Y BỐN CHÁNH :

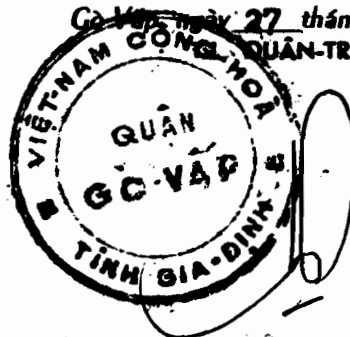
Bình-Hòa, ngày 27 tháng 2 năm 1970

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Trần Quang Chín
TRẦN-QUANG-CHÍN
Ủy-Viên Hộ-Tịch

Chứng thật chữ ký trên đây của Ủy-ban
Hành-chánh Xã Bình-Hòa

Có Vết ngày 27 tháng 2 năm 1970
QUẢN-TRƯỞNG.



Vũ Thiên-Ry
VŨ-THIÊN-RY

KHAI SANH

HỒ SƠ HÀNH CHÍNH

Số hiệu : 248

Tên, họ ấu nhi : NGUYỄN-THỊ-PHƯƠNG-NHI

Phái : Nữ
Ngày tám, tháng năm, năm một ngàn chín
trăm sáu mươi.

Sanh :
(Ngày, tháng, năm)
Tại : Bao sanh Phước-Lập Xã-Bình-Hòa

Cha : Nguyễn-Hữu-Phước
(Tên, họ)

Tuổi : 26 tuổi

Nghề-nghiệp : Công-chức

Cư-trú tại : Xã-Bình-Hòa

Mẹ : Nguyễn-thị-Vân
(Tên, họ)

Tuổi : 22 tuổi

Nghề-nghiệp : Nội-trợ

Cư-trú tại : Xã-Bình-Hòa

Vợ : Vợ-chánh

Người khai : Nguyễn-Hữu-Phước
(Tên, họ)

Tuổi : 26 tuổi

Nghề-nghiệp : Công-chức

Cư-trú tại : Xã-Bình-Hòa

Ngày khai : 10 tháng 5 năm 1960

Người chứng thứ nhất : Trần-Văn-Thuận
(Tên, họ)

Tuổi : 28 tuổi

Nghề-nghiệp : Thư-Ký

Cư-trú tại : Xã-Bình-Hòa

Người chứng thứ nhì : Trần-Văn-Tri
(Tên, họ)

Tuổi : 27 tuổi

Nghề-nghiệp : Tà-xê

Cư-trú tại : Xã-Bình-Hòa

Làm tại Xã-Bình-Hòa, ngày 10 tháng 5 năm 1960

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Phước

Dương

Thuận : Tri

Chứng thiết chữ ký của Hội-Viên Hộ-Tịch

Xã-Bình-Hòa, ngày 1 tháng 5 năm 1960

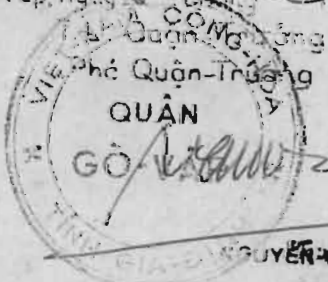
ĐẠI-DIỆN XÃ



PHAN-KIM-TRUYẾT
ĐẠI-DIỆN-XÃ

Nhận thực chữ ký
của Hội-Đồng-Xã

Gõ-vấp, ngày 1 tháng 5 năm 1960



Sao lục y hồ năm 1960

Xã-Bình-Hòa, ngày 1 tháng 5 năm 1960

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH

TRẦN-QUANG-CHƠ
HỘ-TỊCH HỘ-TỊCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

XÃ BÌNH HOA

TỈNH GIA-ĐÌNH

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 1962

Số hiệu 5890

HỒ SƠ HÀNH CHÍNH

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN - THỊ - PHƯƠNG - NHUNG
Phái	Nữ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi bốn tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai
Tại	Bảo sanh Phước Lập Xã Bình hòa
Cha (Tên, họ)	Nguyễn - Hữu - Phước
Nghề	Công chức
Cư trú tại	xã Bình hòa
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn - thị - Văn
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	xã Bình hòa
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã

Bình hòa
Gò-Vấp, ngày 05 tháng 10 năm 1962
T. L. QUANG HƯƠNG,



LÊ-VĂN-AN

Trích y bản chánh :

Bình hòa, ngày 14 tháng 10 năm 1962
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,



Phó Chủ-Tịch, Xứ Lý Thường-Vụ

NGUYỄN-VĂN-HƯƠNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA ĐỊNH

3.K/S

XÃ BÌNH HOÀ

BẢN TRÍCH LỤC

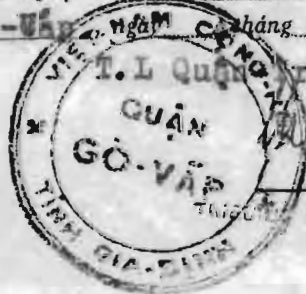
BỘ KHAI-SANH

Năm 1967Số hiệu: 2434

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN - THỊ - PHƯƠNG - NHUẬN
Phái	Nữ
Sanh	Này sáu, tháng tư, năm một nghìn chín trăm sáu mươi bảy
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Bao sanh Phước-Lập Xã Bình-Hòa
Cha	Nguyễn-Hữu-Phước
(Tên, họ)	
Nghề	Công chức
Cư-trú tại	Xã Bình-Hòa
Mẹ	Nguyễn-Thị-Vân
(Tên, họ)	
Nghề	Nội trợ
Cư-trú tại	Xã Bình-Hòa
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ - Tịch
kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã Bình-Hòa

Gò-Vấp ngày 7 tháng 7 năm 1967



NGUYỄN-VĂN-TRẦN
PHỤ-TA

Trích y bản chính

Bình-Hòa ngày 4 tháng 7 năm 1967

Chủ-Tịch Ủy-viên Hộ-tịch



VŨ-THÀNH-HÀ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu H13/P3

Xã, Thị trấn Đình Hòa
Thị xã, Quận Đống Đa
Thành phố, Tỉnh Hà Nội

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 4496

Quyển số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	NGUYỄN HỮU NHƯT		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai mươi tám, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi		
Nơi sinh	Đã sinh trước lập - Xã Đình Hòa		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	NGUYỄN THỊ VÂN	
Dân tộc	Đinh	Đinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Công chức	Giáo viên	
Nơi ĐKNK thường trú	Xã Đình Hòa	Xã Đình Hòa	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Hữu Phước 53 tuổi		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

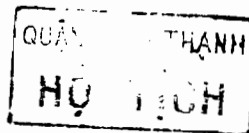
Ngày.....tháng.....năm 198.....

Tên..... ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày.....tháng.....năm 198.....

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIÀ-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ BÌNH-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách

3/79

Năm 1965

HỒ SƠ HÀNH CHANH

Số hiệu 1210

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN - HỮU - NHẠC
Phái	Nam
Sanh (Ngày, tháng, năm)	Ngày mười sáu, tháng hai, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Tại	Bảo sanh Phước-Lập Xã Bình-Hòa
Cha (Tên, họ)	Nguyễn-Hữu-Phước
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Xã Bình-Hòa
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn-Thị-Vân
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	Xã Bình-Hòa
Vợ (Chánh hay thất)	Vợ chánh

Trích y bốn chánh :

KIẾN-THỊ :

XÃ-TRƯỞNG

BÌNH-HÒA, ngày 01 tháng 9 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



TRẦN QUANG CHƠ
Ủy viên Hộ tịch

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

Chị Thơ Thân mến

Trần, 24-91

Cháu Hiep là đứa Phụng là con trai của
anh Đức - (H0) của Phụng số 25 - tin chị cho
lên list có xuất cảnh - có cách nào tốt tin
chị giúp cho Phụng sớm trở về V. N.

Tin cảm ơn chị

thân chị và toàn thể gia quyến

biết ơn từ' Khoe' -

Thân

B: Phụng đã có hồ sơ với hội tư nhân
rồi. Hạnh

BỊ THU HỒI BẢNG LÁI

CHỮ KÝ
và con dấu

Saigon, ngày

Từ

Đến

Saigon, ngày

Từ

Đến

Saigon, ngày

Từ

Đến

Saigon, ngày

Từ

Đến

Saigon, ngày

Từ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ GIAO-THÔNG

CÔNG-CHÁNH

SỞ KIỂM SOÁT XE TỰ ĐỘNG

BẢNG LÁI XE

TỰ - ĐỘNG

SỐ: 125.496



Tên và họ: **NGUYỄN-HỮU-THOẠI**

Tục danh: _____

Quốc-tịch: **Việt-Nam**

Ngày sinh: **1934**

Nơi sinh: **Sadéc**

Địa chỉ: **212/38 ấp Bắc-Ai**

6 Xã Bình-Hòa Gia-Định.

Cấp tại Saigon

Ngày **22** tháng **4** năm **1966**

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm



C. Thoại

HẠNG XE BẰNG PHÉP Lái

125.4%

A

XE MÁY DẦU

XE MÁY DẦU CÓ GẮN XE BIỂN

XÍCH-LÔ MÁY

XE BA BÁNH GẮN MÁY

(đồng vận tại công-công, hàng
biển và hàng-hóa)

B

XE DU-LỊCH

(TRỌNG TẢI DƯỚI 3 T 500)

C

XE TRỌNG-TẢI TỪ 3 T 500

TRỞ LÊN

D

XE VẬN-CHUYÊN CÔNG

THAN-HÓA HANG-HÓA

Loại C

NGÀY CÓ HIỆU LỰC

PHÙ-HIỆU

và con dấu

Saigon, ngày **21.5.56**

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm,

Saigon, ngày _____

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm,

Saigon, ngày **21.5.56**

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm,

Saigon, ngày **16.7.56**

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm,

Saigon, ngày **16.7.56**

Kỹ-sư thừa ủy-nhiệm,

Số: 947 / XC

GIẤY BẢO TIN

Tu

Hu: 44963

26/11/40

Kính gửi: Ông Nguyễn Hữu Phước

Hiện ở: 155/13 Phạm Văn Tải, P.14, H. Thủ Đức, TP. HCM

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số:

85155
57
59 / 90.84
61 (quê hương Theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.22 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 / 199 0.
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Lê Thị Duyên

Ngày 2 Tháng 12 Năm 1988

Kính gửi : Nguyễn Văn Phước

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

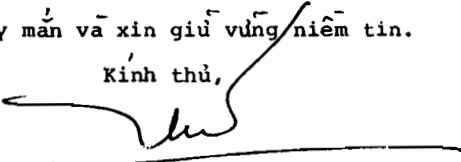
Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại tình cảm, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh thủ cấp
tối. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,


Khúc Minh Thơ

*** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Văn Phước
Nguyễn Văn Phước (Police)

() ĐIỂN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRẠI
() Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
() Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

*** CÁC THƯ KHÁC:

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 111848/XC
 Cấp cho: Huỳnh Đức Trường
 Công tác: Đoàn
 Địa điểm: Thị trấn quốc tế Nhà Bè
 Quốc gia: Viet Nam
 Trước ngày: 20 5 1991
 Hà Nội ngày 20 tháng 5 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

TỔNG PHONG

Nguyễn Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
 chủ nghĩa Việt Nam, yêu cầu các nhà
 chức trách, cơ quan của Việt Nam
 và các nước cho phép người mang hộ
 chiếu này được đi lại dễ dàng và được
 tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the
 Socialist Republic of Vietnam requests
 the competent authorities of Vietnam and
 of other countries to allow this passport
 bearer to pass freely and afford assistance
 and protection in case of need.

HỘ CHIẾU
 Passport

Số PT 111848/90 DC

2

Họ và tên Full name

HUYNH DUC PHUONG

Ngày sinh Date of birth

1954

Nơi sinh Place of birth

Xã Hòa Bình

Chỗ ở Domicile

Sông Bè

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20 11 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 11 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Huỳnh Phước

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

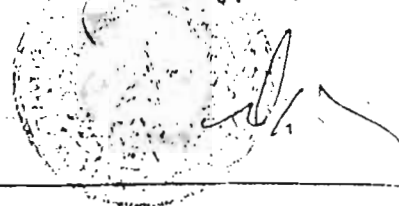
THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 111850 XCCấp cho: Trần Thị Dung
Cung với một hộ gia đìnhĐến nước: Thống nhất quốc gia Việt NamĐưa đến khu: Trần Sơn NhìTrước ngày 20 tháng 5 năm 1991Hà Nội ngày 20 tháng 11 năm 1990

CỤC QUAN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 111850/90.ĐC

2

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ DUNG

Ngày sinh Date of birth

1956

Nơi sinh Place of birth

Xã Đức - Chi Minh

Chỗ ở Domicile

Sông Bé

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Phường wife

H0. 25

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20. 11. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 11 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Đức Văn Anh

Ngày sinh Date of birth

1984

Nơi sinh Place of birth

Sông Bé

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Phường daughter

Bình Điền $\frac{4}{2}$ 1989.

Kính chị và'Brien huyên,

Tôi và gia đình khi nhận thư báo của
chị chúng tôi rất cảm động và đùng biết chị là
ân nhân của các sĩ quan đang học tập cải tạo và
đã được tự do.

Nhân dịp tết ở quê nhà tôi xin kính
chúc sức khỏe và lời chào tốt đẹp nhất. Tôi
cũng trình em tôi tên là Nỗ cũng là bạn học
với K.M. THÁI nhớ tôi gửi lời thăm hỏi sức khỏe
gia đình chị ở Hải Ngoại.

Và tôi cũng xin chị vui lòng giúp đỡ cho
tôi và gia đình sớm đoàn tụ và xin chị gửi
cho tôi xin một tờ IV và tờ LOI để tôi đi về
xin xuất cảnh tại Việt Nam.

Kính kèm theo thư báo của chị để ngay

2.12.1989.

Kính thư,

M

Nguyễn huyên Phước

Add: 155/13 Phạm văn Trại
P.12 Q. Bình Thạnh
TP/HCM.

SADEC 6.2.1989

Kính gửi chị Bảy.

Nhân dịp đầu Xuân Kỷ Tỵ - Khai bút đầu
tính để gửi đến chị và tôi chúc sức khỏe
dồi dào và sự an lành thịnh vượng!

Cũng trong dịp này chị cho em gửi lời
đến quý "thân hữu" của chị và cũng là những
người chí thiết "ân nhân" của tôi em tôi
chúc tốt đẹp nhất trong lý tưởng PHỤNG SỰ!

Nhân đây em kính như chị tận tình
giúp đỡ một người anh dĩa con của em là
đầu Bình Triều đạt trước ý muốn sớm được
gặp chị và các thân hữu "ở hải ngoại".

ANH NGUYỄN HUYỀN PHƯỚC Capt.

(Hộ sơ anh ấy đã có tại Văn phòng của chị)

Rất cảm ơn chị và các thân hữu.

Chị và các thân hữu là niềm tin to lớn
cho tôi em!

Thân kính.

Em,

Đinh

LÊ TẤN ĐÔNG

---*---

Ngày 2 Tháng 12 Năm 1988

Kính gửi : Nguyễn Huệ Phức

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày .

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhỏ đến chúng tôi. Để đáp lại tình tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi điều tiên điều hóa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tự lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

Khúc Minh Thở

HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Huệ Phức
Shirley Ann (Police)

DIỄN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRẠI

Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...

Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...

Giấy bảo trợ (nếu chệch trong trại học tập)

Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa K
huy chương v.v...

ÁC THỦ KHÁC:

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist-Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 85155/90-AC 1

Họ và tên Full name

NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Ngày sinh Date of birth

1934

Nơi sinh Place of birth

Đồng Tháp

Chỗ ở Domicile

TP. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

DỊCH VỤ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 0155-XC

Gấp cho Nguyễn Hữu Phước

Công với 01/0

Đến nước: Cộng hòa quốc gia Việt Nam

Huyện của: Tỉnh Thừa Thiên Huế

Trước ngày 20-4-1991

Hà Nội ngày 20 tháng 4 năm 1990

TƯ LỆNH LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn

Lê Thị Duyên

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

P. Trưởng phòng



Lê Thị Quỳ

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

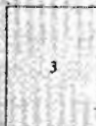
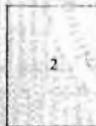
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



FROM: NGUYỄN HỮU-PHƯỚC

155/15 Phan Văn Trị P12

Quận Bình Thạnh

PAR AVION

TP/ HO CHI MINH.



MAR 0 6



TO: Mrs. KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435 VA 22205-0635

ARLINGTON.

U.S.A

PAR AVION VIA AIR MAIL

From: Hupsh



To: Mrs Huic mink Tho

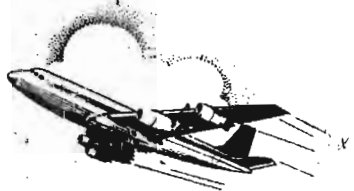
The George Washington University, The University Library, Washington, D. C. 20006

44-

11/1/06

FROM: Nguyễn Hùng Phức
155/13 Phan Văn Trị
P.14 Quận 12 **PARAVISION**
TP. Hồ Chí Minh

his
brother,
I came

**PAR AVION VIA AIR MAIL**

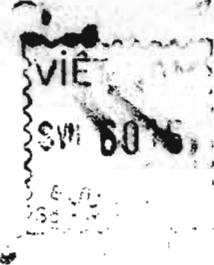
Pr
can
in
your
co
where
the
H
Ph
any

AM

၇၄

4.

From Nguyễn Văn Phúc
155/13 Phan Văn Trị P. 12
Q. Bình Thạnh - TP Hồ Chí Minh



TO MR PHUC NGUYEN
P.O Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU PHUOC
Last Middle First

Current Address ISS/13 PHAN VAN TRI, PHUONG 14, QUAN BINH THANH, HO CHI MINH CITY

Date of Birth 10/6/1934 Place of Birth BINH TIEN, SEDEK VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT POLICE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5/6/1975 To 21/4/1982

3. SPONSOR'S NAME: TRAN THI NGA
Name

Address & telephone _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HUU PHUOC
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
	NGUYEN THI VAN	20/10/1938	WIFE
①	NGUYEN HUU NHAN	17/04/1958	SON
②	NGUYEN THI PHUONG NH	8/5/1960	DAUGHTER
③	NGUYEN THI PHUONG NHUNG	24/8/1962	DAUGHTER
④	NGUYEN HUU THAC	26/2/1965	SON
⑤	NGUYEN THI PHUONG NHUAN	6/4/1967	DAUGHTER
⑥	NGUYEN HUU NHUT	28/8/1970	SON
⑦	NGUYEN HUU DUNG	24/5/1961	SON IN LAW
⑧	NGUYEN HUU DUY KHOI	11/10/1983	GRANDSON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NGUYEN HUU DUNG + NHUNG + DUY KHOI LIVE AT
155/B PHAN VAN TRI PHUONG 14
QUAN BINH THANH, THANH PHO HO CHI MINH

6. ADDITIONAL INFORMATION : SECOND TIME SPENT IN EDUCATION TIME :
5/4/86 TO 01/11/1987

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

Hc Se Bo Tac

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN HUU PHUOC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : JUNE 10th 1934
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): MARRIED
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 155/13 PHAN VAN TRI ; PHUONG 14 ; QUAN BINH THANH
 (Dia chi tai Viet-Nam) HO CHI MINH CITY VIETNAM
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/6/1975 To (Den): 21/4/1982
 PLACE OF RE-EDUCATION: TRAI HAM TAN
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): ELECTRICAL RETAILER
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): LIEUTENANT POLICE
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): 1956-1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): NO
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 8 PEOPLE
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 155/13 PHAN VAN TRI, PHUONG 14,
QUAN BINH THANH, HO CHI MINH CITY
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
TRAN THI NGA
 U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): NO
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): COUSIN
 X NAME & SIGNATURE: TRAN THI NGA nga
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
 DATE: MARCH 28 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HUU PHUOC
(Listed on page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
	NGUYEN THI UAN	20/10/1938	WIFE
①	NGUYEN HUU NHAN	17/04/1958	SON
②	NGUYEN THI PHUONG NHI	8/5/1960	DAUGHTER
③	NGUYEN THI PHUONG NHUNG	24/8/1962	DAUGHTER
④	NGUYEN HUU NHAC	26/2/1965	SON
⑤	NGUYEN THI PHUONG NHUAN	6/4/1967	DAUGHTER
⑥	NGUYEN HUU NHUT	28/8/1970	SON
⑦	NGUYEN HUU DUNG	24/5/1961	SON IN LAW
⑧	NGUYEN HUU DUY KHOI	11/10/1983	GRANDSON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NGUYEN HUU DUNG + NHUNG + DUY KHOI LIVE AT
155/13 PHAN VAN TRI PHUONG 14
QUAN BINH THANH, HO CHI MINH CITY

6. ADDITIONAL INFORMATION : SECOND TIME SPENT IN EDUCATION TIME
5/4/86 TO 01/11/1987

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TP/ HỒ CHÍ MINH

Số 43 /KSĐT

TP/ HỒ CHÍ MINH, ngày 23 tháng 4 năm 1987

QUYẾT ĐỊNH MIỄN TỔ

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TP/ HỒ CHÍ MINH

— Căn cứ luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân công bố ngày 13-7-1981
— Căn cứ luật hình và các nguyên tắc tố tụng hình sự.
— Căn cứ quyết định khởi tố vụ án hình sự số 232 ngày 3-4-86 và quyết định
khởi tố bị can số 594 ngày 3-4-86 của CATP/ HCM đối với NGUYỄN HỮU PHƯỚC
về tội Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.

theo điều 73 bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc cuộc điều tra đã có đủ bằng chứng, chứng tỏ rằng:

NỘI DUNG VIỆC PHẠM PHÁP

NGUYỄN HỮU PHƯỚC quen NGUYỄN VĂN CỬA là một thành viên của năm 1985
của các tổ chức tham gia vào tổ chức phản cách mạng nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.
Cán bộ này đã tự nguyện chấp nhận làm việc cho PHƯỚC giữ chức vụ Phó chủ tịch phụ trách quân
sự mà PHƯỚC không được biết.

KẾT LUẬN

Qua sự việc điều tra trên đây thì có đủ bằng chứng để kết luận rằng:

Họ, tên NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Sinh ngày tháng năm 1934

Quốc tịch Việt Nam dân tộc Kinh tôn giáo

Sinh quán Co Rô

Trú quán 155/13 Phạm Văn Tải phường 12 Bình Thạnh

Học lực 12/12
Thành phần, nghề nghiệp, chức vụ Đuôn bản đồ điện .
Đoàn thể _____
Hoàn cảnh gia đình Vợ : Nguyễn thị Dân Đuôn bản .
Cố G6 con .
Quá trình hoạt động chính trị xã hội 1952 - 1955 đi lính quân cụ 1956 - 1975 cảnh sát trật
tự cấp bậc trung úy .
Tiền án, tiền sự 1975 - 1982 : INCT .

Tạm giam từ 5/04/1986 theo lệnh số 13 ngày 01/04/86 của CATP/ Hồ chí Minh
Tạm tha ngày _____ lệnh số _____ ngày _____ của _____
Đã có hành động phạm vào điều 247 bộ luật hình sự quy định rằng _____

Như vậy bị can NGUYỄN HỮU PHƯỚC
Đã can tội Không tố giác tội phạm .
Nhưng xét Mức độ phạm tội chưa cần thiết đưa truy tố .

vì các lý do

QUYẾT ĐỊNH

1. Miễn truy tố ra trước tòa án đối với NGUYỄN HỮU PHƯỚC
có lý lịch trên đây về tội Không tố giác tội phạm .
2. NGUYỄN HỮU PHƯỚC được trả lại tự do ngay sau khi nhận được quyết định miễn tố này.
3. Yêu cầu cơ quan chủ quản hoặc UBHC địa phương phục hồi các quyền lợi hợp pháp của NGUYỄN HỮU PHƯỚC đã bị tạm đình chỉ trong thời gian bị khởi tố.
4. Cho trả lại những tang vật hoặc tài sản kê biên gồm :

5. Yêu cầu _____ thi hành kỷ luật hành chính hoặc đưa ra phê phán giáo dục trong tổ chức quần chúng.

Quyết định này giao cho đương sự 1 bản để chấp hành.

KT/ VIỆN TRƯỞNG
Viện Kiểm sát nhân dân TP/ Hồ chí Minh
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Đức

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

TP/ HỒ CHÍ MINH

Thủ lý số 13 CT

Ngày 19

LÊNH THA

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

— Căn cứ luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân công bố ngày 13-7-1981.

— Căn cứ và luật số 103-SL/1985 ngày 20-5-1987 đảm bảo quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân.

— Căn cứ lệnh tạm giam số 18 ngày 01 tháng 04 năm 1986 đã giam NGUYỄN HỮU PHƯỚC

— Xét: lỗi độ phạm tội chưa cần thiết cần truy tố
Viện Kiểm sát đã có quyết định miễn tố

RA LỆNH THA

Họ và tên NGUYỄN HỮU PHƯỚC tuổi 53
Dân tộc Kinh Tôn giáo Quốc tịch Việt Nam
Nghề nghiệp Đoàn bán đồ chơi Bảng đoàn thể gì
Sinh quán Sa Đéc
Trú quán 155/13 Phan Văn Trị phường 12 Quận Thạnh
Bị tạm giam ngày 05 tháng 04 năm 1986 Số giam
Cau tội Không tố giác tội phạm

Yêu cầu ông Giám thị Trại giam
tên NGUYỄN HỮU PHƯỚC

HC84

NOTI NHẬP:

CA 1 bản
Trại tạm giam 1 bản
Viện KSND 1 bản
Đường sự 1 bản
Lưu hồ sơ 1 bản

Ngày 23 tháng 04 năm 1987

VIỆN TRƯỞNG
Viện Kiểm sát nhân dân TP/ HỒ CHÍ MINH

PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Đức

GIẤY RA TRẠI

theo thông tư số 966-BCA/TG ngày 31.05.61 của Bộ Nội vụ
thi hành quyết định của số 05/CT ngày 05/01 năm 1959 của Bộ Nội vụ
nay cấp giấy trả cho anh có tên sau đây:
họ tên đầy đủ: NGUYỄN HỮU PHƯỚC
họ và tên thường gọi:
họ và tên bị danh:
năm sinh: 1934
nơi sinh: SA ĐỎ
trú quán: 155/13 Đường Phan Văn Trị Phường 8 Quận Bình Thạnh
Cấp độ: Trung cấp Đảng viên cấp sắc đỏ TP/Hồ Chí Minh
Đi đến: 05.06.1975
Đi phát: T.T.C.T
Nay về ở trú tại 155/13 Đường Phan Văn Trị Phường 8 Quận Bình Thạnh
TP/Hồ Chí Minh

NIÊN KẾT SƠ ĐỒNH CẤP TẬP

Tư tưởng: Đã ra cam kết học tập cải tạo lòng có biến tâm gì
Lao động: Chăm bõ học tập rất gắng lao động đạt mức
Hội quy: Chấp hành nghiêm chỉnh không sai phạm gì cả
Học tập: Chăm học đến tận cuối lớp tốt
Quản chế kỷ luật

Lên tay người cho
Chữ: NGUYỄN HỮU PHƯỚC

Họ tên cũ ký của người
được đi giấy
(Chữ)

Ngày 21 tháng 01 năm 1982

Chức vụ

(Ký tên và đóng)

Trung tá, Liễn Huân

Saigon, ngày 01/02/82
THÀNH PHỐ SÀI GÒN

Ngày 21 tháng 01 năm 1982



AIR MAIL
PAR AVION



6861 L O TNC

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

CONTROL

12/1/88 Card
12/1/88 Doc. Request; Form
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date
12/1/88 Membership, ~~Letter~~



Ng⁵. Huân - Phước.
10.6.1934

Ng⁵. Thi - Vân
20.10.1938

Ng⁵. Thi Phương Nhi
8.5.1960

Ng⁵. Thi Phương Nhung
28.8.1962

Ng⁵. Huân - Nhạc
26.2.1965

Truyền Nhi
Thường Truyền
06.04.1967
